

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 109/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 05/02/2021  
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Nguyễn Đức Duy**

2/ Ông: **Lê Văn Minh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa **ông Nguyễn Thành Phục** – Cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa bà:  
**Trần Thị Phụng Tuyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 830/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12  
năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Chí T** ; Sinh năm: 1988  
Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thới, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Nguyễn Truyền Thảo N** ; Sinh năm: 1988  
Địa chỉ: Ấp VB, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Anh T có mặt, chị N vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn xin ly hôn ngày 23/11/2020 và trong biên bản hòa giải không  
được ngày 30/12/2020 cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Chí T trình  
bày:

Anh và chị N xác lập quan hệ hôn nhân vào ngày 19/4/2019, đã được cấp  
giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu anh, chị chung sống hạnh phúc đến đầu  
năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc  
sống, tính tình không hợp và có mâu thuẫn về kinh tế, hiện anh chị đã sống ly thân  
nhau. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không

đạt được, vì vậy anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Truyền Thảo N.

Về con: Anh và chị N không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Truyền Thảo N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng chị N không có văn bản gởi cho Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của Anh T và cũng không tham gia hòa giải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Các đương sự tham gia tố tụng: nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của luật tố tụng dân sự, bị đơn không tuân thủ đúng quy định của luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Chí T.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Truyền Thảo N được xác lập vào ngày 19/4/2019 đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay Anh T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu được ly hôn với chị N.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, Anh T và chị N cưới và chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, tuy cả hai còn sống chung nhà nhưng không tìm được cách giải quyết mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm vợ chồng mà làm cho mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng hơn dẫn đến việc Anh T yêu cầu ly hôn. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại Tòa hôm nay chị N cũng không có mặt mặc dù chị đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng. Như vậy chứng tỏ chị N đã không muốn hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa Anh T và chị N đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ là không có, nhằm để giải phóng tình cảm cho nhau Hội đồng xét xử cho Anh T được ly hôn với chị N là không gì trái với quy định của pháp luật.

[3] Về con: Anh T trình bày không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh T trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với chị Nguyễn Truyền Thảo N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt đối với chị N.

[8] Về án phí hôn nhân và gia đình Anh T phải chịu theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Chí T được ly hôn với chị Nguyễn Truyền Thảo N.

2/ Về án phí: Anh T phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, Anh T đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003621 ngày 30/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như nộp xong án phí.

Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**Trương Thị Tuyết Linh**